

Số: 199/BC-TrTHCS

Yên Thọ, ngày 08 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2019 – 2020, phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

Phần thứ nhất:

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

1.1. Cơ cấu tổ chức, đội ngũ

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 18 đ/c. Trong đó:
 - + Ban giám hiệu: 02 đ/c;
 - + Giáo viên: 13 đ/c (12 đ/c GV biên chế, 01 đ/c GV hợp đồng 1 năm)
 - + Nhân viên: 03 đ/c.
- Tổ chuyên môn có 2 tổ
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 100% đ/c CB, GV, NV có trình độ đạt chuẩn.
- Chi bộ: 11/18 đảng viên, chiếm tỉ lệ 61,11% (Kết nạp 02 đảng viên và 01 quần chúng ưu tú đang hoàn thiện hồ sơ kết nạp đảng).
- Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh: 4 đoàn viên giáo viên nhân viên, 31 đoàn viên học sinh được kết nạp mới nhân dịp kỷ niệm 130 năm ngày sinh nhật Bác 19/5.

* Đánh giá chung: Số lượng giáo viên, nhân viên cơ bản đảm bảo đủ theo yêu cầu, định biên môn học phù hợp, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Thiếu 07 giáo viên theo bộ môn Toán – Lý – CN: 03 GV; Văn – Sử - GDCD: 02 GV; Sinh – Hóa – Địa: 01 GV; Ngoại ngữ: 01 GV

1.2. Cơ sở vật chất

- Phòng học: Gồm 13 phòng. Trong đó: 10 phòng học văn hóa (có 04 phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT phục vụ công tác dạy và học như: Máy tính, máy chiếu, hệ thống mạng internet) và 03 phòng học bộ môn: phòng máy vi tính, phòng Lý – CN và phòng Hóa – sinh.
- Khu hiệu bộ: Gồm 10 phòng. Trong đó: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng, 01 phòng hành chính, 01 phòng công đoàn, 01 phòng kế toán, 01 phòng thư viện, 01 phòng y tế, 01 phòng hội đồng, 01 phòng Đội, 01 phòng truyền thống.
- Các công trình khác: Có nhà bảo vệ, nhà để xe dành riêng cho giáo viên, học sinh đầy đủ. Có sân chơi, sân giáo dục thể chất cho học sinh. Công trình vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh.
- Hệ thống CSVC phục vụ ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Nhà trường có đủ máy tính, máy in, điện thoại phục vụ công tác quản lý, hành chính:

Gồm 34 máy tính cố định phòng tin học (trong đó khối lớp 6: 03 bộ, khối lớp 9, 7, 8: 02 bộ), 05 máy tính xách tay, 14 máy tính bảng, 06 máy in, 01 máy chiếu vật thể, 01 máy scan và 08 máy chiếu. Các phòng học, phòng làm việc của CB, GV, NV được trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, hoạt động GD trong nhà trường.

Nhà trường luôn chú trọng công tác chỉnh trang khuôn viên cây xanh, cây hoa, trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn. Nhà vệ sinh học sinh thân thiện do hội CMHS hỗ trợ

1.3. Môi trường giáo dục:

- Hoạt động giáo dục toàn diện có nề nếp. Phối kết hợp các lực lượng giáo dục tốt, luôn nhận được sự quan tâm của các lực lượng xã hội.
- Học sinh có nề nếp học tập, ham thích hoạt động và tiến bộ.
- Trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016 – 2021. Trường tiếp tục củng cố các điều kiện để được công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2021.

2. Khó khăn

- Đội ngũ CB, GV, NV nhà trường trong năm học có sự điều chuyển và thiếu nhiều gây khó khăn cho việc điều hành phân công thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả nhiệm vụ được giao.
- Số lượng học sinh con mồ côi, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, số lượng học sinh có mức sống trung bình tương đối nhiều, sự quan tâm của một số ít phụ huynh chưa sát sao thường xuyên đến học sinh nên công tác phối kết hợp giáo dục của nhà trường gặp nhiều bất cập.

II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC

*** Mạng lưới trường, lớp, học sinh**

- Trường có 10 lớp, đầu năm có 412 học sinh, cuối năm 412 học sinh.
- Số HS tuyển sinh lớp 6: 115 HS. Tỷ lệ huy động học sinh lớp 6: Đạt 100%.
- Số học sinh bỏ học: HK1: 02 HS (Nguyễn Thị Thúy Nga – Lớp 8A: Yên Lãng 1 và Đoàn Đại Hải – Lớp 9A: Yên Lãng 1); HK2: 0
- Số HS chuyển trường: Chuyển đi 15 HS, chuyển đến 17 HS.

*** Đánh giá ưu, nhược điểm:** Hoàn thành kế hoạch phát triển đã đề ra trong năm học, giữ vững được sĩ số học sinh. Tăng 1 lớp học sinh so với năm học trước. Tuy nhiên còn hiện tượng học sinh bỏ học (02 học sinh lớp 8, 9)

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

1.1. Công tác đổi mới chương trình, phương pháp dạy học:

Thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT về thời gian: 42 tuần học/năm, trong đó có 37 tuần thực học; (Trong đó điều chỉnh giảm tải theo quyết định chỉ đạo của Bộ GD&ĐT: 6 tuần do ảnh hưởng đại dịch Covid-19.)

- Thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án; ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức và khả năng học tập của học sinh, không dạy trước hoặc cắt xén chương trình;

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống.

- Lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học và các chủ đề tích hợp, liên môn. Tiếp tục thực hiện phương pháp dạy học "Bàn tay nặn bột", các kỹ thuật dạy học tiên bộ như "Sơ đồ tư duy";

- Tổ chức tham gia chuyên đề cụm, tổ, trường.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như dạy học trực tuyến, trường học kết nối ... coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà.

- Tổ chức dạy học trực tuyến trong thời gian nghỉ phòng chống dịch bệnh từ tháng 2

1.2. Công tác quản lý chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy học:

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, sử dụng một số biện pháp có hiệu quả như: Phân công quản lý chuyên môn theo chuyên đề, kế hoạch hóa lịch công tác tháng, tuần, công khai các chương trình hoạt động chính của nhà trường.

- Căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư mới của Bộ GD để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; Đổi mới nội dung sinh hoạt và cách thức tổ chức: thảo luận bài khó dạy, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng chương trình nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; triển khai hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối". Tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp

- Công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra toàn diện được tiến hành thường xuyên

2. Đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo

2.1. Giáo dục đạo đức – pháp luật, giáo dục đạo đức:

- Tuyên truyền giáo dục đạo đức: Được thực hiện theo hình thức lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, qua các hoạt động NGLL, qua các buổi phát thanh măng non; qua việc tổ chức ngoại khóa về thực hiện pháp luật trong trường học. Triển khai kí cam kết thực hiện tốt "Luật giao thông" và Nghị định 36/NĐ-CP về việc cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, đốt pháo nổ và thả đèn trời. Thực hiện tốt phong trào "5 không" do liên ngành phát động. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn: 20/11; 22/12, 26/3, 19/5.... Thi đua thực hiện tốt các nội dung của phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Việc thực hiện các cuộc thi, các cuộc vận động theo chỉ đạo của ngành đạt kết quả cao mang ý nghĩa giáo dục tốt.

Trong năm học 2019 – 2020, trường có nhiều biện pháp tích cực để giáo dục đạo đức học sinh, hiện tại chưa có học sinh vi phạm pháp luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thực hiện tốt An toàn giao thông.

- Tổ chức cho học sinh tiếp tục tham gia học bơi miễn phí hè 2020 tại trường TH Yên Thọ.

2.2. Giáo dục các bộ môn văn hoá

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên và đặc biệt là cán bộ quản lý được nâng cao. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý. Thực hiện đổi

mới công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên và học sinh theo yêu cầu phản ánh đúng chất lượng giáo dục góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn;

- Thực hiện dạy các chương trình lồng ghép kỹ năng sống, giáo dục giới tính, An toàn giao thông và môi trường, bảo tồn di sản Vịnh Hạ Long, di tích lịch sử thị xã Đông Triều, tuyên truyền luật phòng chống tham nhũng ...

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tiến hành song song việc phụ đạo học sinh yếu: Chất lượng học sinh giỏi các cấp tăng hơn so với năm trước cả về số lượng và chất lượng. Kết quả thanh toán học sinh yếu được BGH kiểm tra, rà soát sau mỗi kì học. Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm.

- Công tác giáo dục địa phương: Tổ chức dạy chương trình địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương của từng môn học được phê duyệt của Sở, Bộ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT trong việc đánh giá, xếp loại học sinh nhà trường.

Tóm lại: Nề nếp dạy và học ổn định. Chất lượng đại trà được giữ vững. Chất lượng mũi nhọn được nâng cao.

2.3. Đánh giá các hoạt động GD toàn diện khác

- Giáo dục quốc phòng: thực hiện lồng ghép trong dạy và học các môn văn hóa, các hoạt động ngoại khóa.

- Giáo dục thể chất và y tế trường học: Có 01 phòng y tế với trang thiết bị y tế đảm bảo theo đúng yêu cầu. Tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu định kỳ cho 100% học sinh, 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Tuyên truyền phòng chống bệnh dịch theo mùa, phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Các hoạt động văn nghệ, TDTT: Thành lập các đội tuyển TDTT các môn bóng đá, điền kinh, bóng bàn, cầu lông của nhà trường. Tổ chức hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. Tham gia cấp thị xã: 02 giải điền kinh; 04 giải cầu lông (01 giải nhì môn Cầu lông; 01 giải ba và 02 giải ba đôi nam), 02 giải 02 giải ba đôi nam môn bóng bàn, 02 giải cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa (01 giải Ba môn Ngữ văn và 01 giải KK môn Ngữ văn; 02 học sinh tham gia ôn đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh môn Ngữ văn); Cấp tỉnh: 01 giải điền kinh (01 giải ba đồng đội nam tiếp sức môn điền kinh); 02 giải ba cầu lông (01 huy chương Đồng đôi nam Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh và 01 giải đơn nam môn Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh).

- An toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội: 100% học sinh được tuyên truyền Luật An toàn giao thông, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội.

- Trong năm học nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, phân biệt đối xử trong đồng nghiệp và học sinh, phân biệt kỳ thị về giới; CB, GV, NV và học sinh nhà trường không mắc tệ nạn xã hội

*** Đánh giá chung:** Các hoạt động giáo dục được triển khai, phối hợp nâng cao kết quả giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng lên.

3. Kết quả 2 mặt giáo dục học cả năm của toàn trường

**Xếp loại hạnh kiểm của học sinh được nâng lên so với năm học trước.*

Tổng số HS	Tốt		Khá		T.Bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
412	352	85,4	56	13,6	4	0,97	0	0

** Kết quả Giáo dục văn hóa cũng được nâng lên đáng kể*

Tổng số HS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu		Kém	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
412	115	27,9	201	48,8	93	22,6	3	0,73	0	0

** Kết quả thi học sinh giỏi các cấp:*

HỌC SINH GIỎI CÁC CẤP			
CẤP TRƯỜNG	CẤP THỊ XÃ	CẤP TỈNH	QUỐC GIA
115	10	03	0

** Kết quả các cuộc thi, giao lưu các cấp:*

- Cấp thị xã (10 giải):
- + Giải Cầu lông (04 giải): 01 giải nhì môn Cầu lông; 01 giải ba và 02 giải ba đôi nam
- + Giải Bóng bàn (02 giải): 02 giải ba đôi nam.
- + Giải điền kinh (02 giải): 01 huy chương bạc thi chạy 200m và 01 giải nhì đồng đội nam.
- + Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa (02 giải): 01 giải Ba môn Ngữ văn và 01 giải KK môn Ngữ văn; 02 học sinh tham gia ôn đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh môn Ngữ văn.
- Cấp tỉnh:
- + Giải điền kinh (01 giải): 01 giải ba đồng đội nam tiếp sức môn điền kinh.
- + Giải Cầu lông (02 giải): 01 huy chương Đồng đội nam Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh và 01 giải đơn nam môn Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh.

4. Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp lớp 9 THCS

- HS lớp 9 đủ điều kiện tốt nghiệp THCS: 92/92 học sinh đạt 100%. Kết quả cụ thể như sau:

Tổng số HS xét TN	Tổng số HS học	Số HS dân tộc thiểu số	Tổng số HS được công nhận tốt nghiệp							
			SL	Tỉ lệ	Giỏi		Khá		Trung bình	
					SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
92	92	0	92	100	23	25,00	42	45,65	27	29,35

5. Công tác ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2020

- Thực hiện tổ chức dạy, học theo đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT và Sở GDĐT về thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.
- Xây dựng Kế hoạch ôn thi của nhà trường, của tổ/nhóm chuyên môn phù hợp với thực tiễn và đối tượng học sinh.
- Tổ chức thi thử cho học sinh nhằm bổ trợ kiến thức và chuẩn bị tinh thần cho học sinh trước kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

- Nhà trường hướng dẫn học sinh đủ điều kiện dự tuyển, làm hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 THPT (theo hướng dẫn tại Công văn số 867/HD-SGDĐT) và học sinh tự nộp hồ sơ tại các trường THPT nơi học sinh có đăng ký nguyện vọng dự tuyển trước ngày 30/6/2020.

6. Công tác tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2020 - 2021

- Đối tượng đăng ký tuyển sinh: Học sinh đủ các điều kiện quy định trong công văn số 715/PGD&ĐT ngày 29/6/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều, đăng ký tuyển sinh vào lớp 6 các trường TH&THCS và THCS trên địa bàn thị xã theo chỉ tiêu và vùng tuyển sinh quy định trong Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 25/4/2020, của UBND thị xã Đông Triều;

- Thời gian: **Từ 0h00' ngày 27/7/2020 đến 24h00' ngày 09/8/2020;**

- Hoàn thành tuyển sinh trước ngày 15/08/2020.

- Địa chỉ đăng ký: <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/dang-ky-tuyen-sinh>.

- Hình thức tuyển sinh:

+ Trực tuyến tại địa chỉ: <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn>

+ Trực tiếp nhận hồ sơ tại Hội đồng xét tuyển của trường THCS Yên Thọ.

7. Công tác bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2020

- Thực hiện đánh giá xếp loại Bồi dưỡng thường xuyên năm 2019-2020: Hoàn thành trước ngày 08/07/2020.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên trong hè từ ngày 01/08/2020.

- Dự kiến thời gian học sinh quay lại trường để chuẩn bị cho công tác khai giảng năm học 2020 - 2021: Dự kiến từ ngày 25 - 30/08/2020.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

*** Ưu điểm:**

- 100 % CBGV có phẩm chất đạo đức tốt. Gương mẫu thực hiện chính sách và pháp luật.

- 100% CBGV thực hiện đầy mạnh "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động của ngành;

- 100% CBGV thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động của ngành, đặc biệt việc thực hiện chủ đề công tác năm 2020 của UBND Thị xã Đông Triều và Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và ký cam kết cho 100% cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh về thực hiện các quy định chủ đề công tác năm 2020 của ngành, thị xã. Cải tiến nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường và tham gia chuyên đề cấp cụm về đổi mới phương pháp giảng dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát động phong trào "Dạy tốt - Học tốt". Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Mở các lớp bồi dưỡng tin học cho giáo viên. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học. Phát động phong trào đầu tư, sử dụng công nghệ điện tử để thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hỗ trợ đổi mới PP giảng dạy: 100% GV NV có máy tính ở gia đình, 100% máy tính ở gia đình được nối mạng Internet, 100% GV soạn bài trên máy vi tính.

*** Những khó khăn cần tháo gỡ**

- Đội ngũ Giáo viên còn thiếu cơ cấu bộ môn. Trình độ tay nghề GV không đồng đều.

2. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Tổ chức học tập các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước, học tập về nhiệm vụ năm học và các chỉ đạo của ngành.

- Cải tiến nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, t/c chuyên đề cấp tổ, cấp trường về dạy học tích hợp theo chủ đề, chuyên đề liên trường về đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, áp dụng các kỹ thuật dạy học vào trong giảng dạy, ứng dụng thiết bị phòng học thông minh cho đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức Hội giảng thi giáo GV dạy giỏi cấp trường; phát động phong trào "Dạy tốt - Học tốt". Tham gia các lớp tập huấn do ngành tổ chức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện có.

*** Xếp loại CB, viên chức:** Đánh giá theo công văn số 618/PGD&ĐT ngày 08/6/2020 của Phòng GD&ĐT về việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động năm học 2019- 2020.

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 9/19 đ/c đạt 47,37%;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 9/19 đ/c đạt 47,37%;

+ Không hoàn thành nhiệm vụ : 01/19 đạt 5,26%

*** Xếp loại chuẩn HT, PHT, chuẩn giáo viên THCS:**

- Xếp loại chuẩn HT, PHT theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT ngày 20/7/2018: 2/2 đ/c đạt chuẩn ở mức Tốt, đạt 100%;

- Xếp loại chuẩn Giáo viên THCS theo Thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT ngày 22/8/2018:

+ Mức Tốt: 11/13 đ/c đạt 84,6%;

+ Mức Khá: 01/13 đ/c đạt 7,7%.

+ Mức Đạt: 01/13 đ/c đạt 7,7%

+ Mức Không đạt: 0

*** Xếp loại bồi dưỡng thường xuyên:**

- Xếp loại BDTX thực hiện theo công văn số 716/PGD&ĐT ngày 29/6/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc đánh giá xếp loại bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020. Kết quả 15/15 đ/c xếp loại hoàn thành.

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA

- Nhà trường đã lập kế hoạch phân đầu xây dựng duy trì, hoàn thiện các tiêu chí và được công nhận trường THCS đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016- 2021. Xây dựng CSVC...; Nâng cao chất lượng đội ngũ; Chất lượng giáo dục học sinh

- Tiếp tục làm tốt công tác tự đánh giá duy trì và bổ sung minh chứng các tiêu chí, tiêu chuẩn đề nghị công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021 – 2026 tiếp theo.

*** Công tác xây dựng CSVC, cảnh quan sư phạm:**

- Cây xanh trong khuôn viên nhà trường: Trồng thêm nhiều cây bóng mát 2 bên cổng trường, cây xanh, cây hoa và tu bổ cảnh quan của trường tạo không gian Xanh- Sạch - Đẹp.

- Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học: 02 khu vực vệ sinh riêng biệt cho giáo viên và học sinh được nâng cấp hiện đại sạch đẹp, khu rửa tay cho học sinh phòng chống bệnh dịch theo mùa, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19.

- Hoàn thiện công trình đồ bê tông toàn bộ sân trường.

- Sơn toàn bộ tường bao xung quanh trường.
- Vẽ tranh khuôn viên sân thể chất và khuôn viên khu vườn lịch sử.
- Thực hiện lắp đặt hệ thống bồn rửa tay khu vực vệ sinh học sinh.
- Lắp đặt camera khu vực thể chất.

VI. CÔNG TÁC PCGD:

Bằng các biện pháp tích cực: Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, các Ban đại diện thôn xã, các Đoàn thể trong và ngoài nhà trường trên địa bàn để lập hồ sơ, củng cố hồ sơ thường xuyên, chính xác, rõ ràng, thuận tiện cho công tác theo dõi và tổ chức huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp. Tổ chức tốt các biện pháp chống lưu ban và tạo ra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để thu hút, quản lý duy trì sĩ số. Tham mưu tích cực với lãnh đạo địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và vận động các lực lượng xã hội cùng chăm lo tới sự nghiệp giáo dục và có chính sách hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: tặng quà, miễn, giảm một số khoản đóng góp, mua tặng bảo hiểm, tặng quà cho học sinh có khó khăn nhân dịp đầu năm học và ngày lễ Tết, nhà trường đã duy trì sĩ số đạt trên 99%. Tuyển sinh 100% học sinh học xong chương trình TH vào lớp 6, tỷ lệ chuyên cần đạt cao: Trên 99%

Kết quả công tác phổ cập giáo dục năm 2019: Duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đặc biệt tỷ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp. Huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; thực hiện tốt các biện pháp chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh trong nhà trường.

Phổ cập đúng độ tuổi (11 tuổi) vào lớp 6: 115/115 HS đạt 100 %.

VII. CÔNG TÁC KIỂM TRA

Công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra của BGH được tiến hành thường xuyên, đảm bảo tốt các yêu cầu quy định. Kết quả kiểm tra toàn diện giáo viên như sau:

- + Kiểm tra toàn diện: 14 đ/c, trong đó loại Tốt: 10 đ/c; Loại khá: 04 đ/c
- + Kiểm tra thường xuyên: 14 đ/c, trong đó loại tốt: 07 đ/c; loại khá: 07 đ/c
- + Thăm lớp dự giờ: 13/14 đ/c, trong đó loại Giỏi: 19 tiết; loại khá: 07 tiết.
- + Hồ sơ: 14/14 đ/c, trong đó loại Tốt: 05 đ/c; loại Khá: 09 đ/c.
- + Kiểm tra chuyên đề: 21 cuộc (Tháng 10/2019: 02; Tháng 11/2019: 05; Tháng 12/2019: 03; Tháng 1/2020: 02; Tháng 2/2020: 03; Tháng 5/2020: 03; Tháng 6/2020: 03). Kết quả 21/21 thực hiện tốt.

- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Không có.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp. Đã đả các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác tài chính đảm bảo theo quy định, đảm bảo chế độ, động viên CB, GV, người lao động đúng, đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện tốt Nghị định 43/CP về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.
- Đảm bảo chế độ, chính sách cho giáo viên TĐTT, huấn luyện viên.
- BGH phối hợp với BCH Công Đoàn thực hiện các chế độ chính sách, thực hiện dân chủ hóa trường học, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện quy chế dân chủ và ba công khai trong đơn vị theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT. Hình thức công khai: trong Hội nghị cán bộ công chức, trang Web, tại văn phòng và tại bảng công khai hóa nhà trường.

IX. CÔNG TÁC ĐẢNG TRONG TRƯỜNG HỌC

- Chi bộ hoạt động độc lập trực thuộc Đảng ủy phường Yên Thọ.
- Tổng số đảng viên của chi bộ: 11/18 đạt tỉ lệ 61,11%. Tăng tỷ lệ Đảng viên
- Chi bộ nhà trường đã thể hiện rõ vai trò lãnh, chỉ đạo các hoạt động. Mọi đảng viên trong chi bộ đều gương mẫu, tiên phong, luôn đi đầu trong mọi hoạt động. Công tác phát triển Đảng được quan tâm đúng mức. Trong năm 2019 kết nạp mới 01 đ/c; năm 2020 kết nạp 01 đ/c, Chi bộ giới thiệu 01 quần chúng là đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình đảng.

X. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

Tham mưu Hội cha mẹ học sinh khối 6 tặng 03 bộ máy vi tính và khối 7, 8, 9 tặng 02 bộ máy vi tính phục vụ công tác dạy và học của học sinh.

IX. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Cá nhân và tập thể đã được xét bình bầu qua Hội đồng TĐ-KT cấp trường; đề nghị Hội đồng TĐ-KT cấp trên xét công nhận:

- Tập thể: Tập thể Lao động Tiên tiến.
- Cá nhân:
 - + CSTĐ cấp Cơ sở: 03 đ/c (đ/c Hà Thu Dung, đ/c Phạm Thị Ánh Tuyết và đ/c Bùi Thị Hồng).
 - + Đề nghị UBND thị xã tặng Giấy khen: 03 đ/c (đ/c Lê Thị Thúy Liễu, đ/c đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai và đ/c Hà Thu Dung).
 - + Lao động tiên tiến: 18/19 đ/c.

PHẦN THỨ HAI: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Phát triển và phổ cập GD

Biên chế 12 lớp với 496 học sinh

Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2020 - 2021. Thực hiện tốt công tác phổ cập THCS, điều tra THPT.

2. Giáo dục toàn diện

* **Giáo dục đạo đức - pháp luật:** Triển khai các chủ điểm hàng tháng theo hướng dẫn của Bộ GD, tổ chức các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn: 20/11; 3/2, 26/3, 15/5, 19/5. Chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh gắn với các phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Quan tâm đến đối tượng HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp lễ Tết...

* **Dạy và học các bộ môn văn hoá:** Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học như: "*Dạy kết hợp với ôn*"; "*Ứng dụng CNTT trong giảng dạy*" ... Tổ chức phong trào: "*Dạy tốt - Học tốt*"; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu thông qua các giờ học trên lớp. Tổ chức ôn luyện các đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cũng như đội tuyển thi học sinh giỏi qua mạng Internet.

* **Lao động - Hướng nghiệp:** Tổ chức lao động tu bổ trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh. Hoàn thành các bài học HN, dạy nghề phổ thông..

* **GD thể chất - thẩm mỹ - hoạt động ngoài giờ:** Duy trì các phong trào TDTT, văn nghệ, các hoạt động NGLL. 100% học sinh học bơi, tham gia kiểm tra cấp chỉ bơi.

* **Công tác XHH:** Kêu gọi phụ huynh nhà trường tiếp tục ủng hộ kinh phí nâng cấp CSVC cảnh quan nhà trường.

3. Điều kiện thiết yếu

* **Đội ngũ:**

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; gắn với các cuộc vận động trong ngành.

- Bồi dưỡng đội ngũ về trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy và ứng dụng CNTT.

* **CSVC:** Sử dụng triệt để CSVC đã có. Tiếp tục bổ sung CSVC phục vụ công tác dạy và học. Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả phòng máy tính, phòng học thông minh, khai thác mạng Internet phục vụ cho dạy và học, nâng cấp sân trường...

4. Tổ chức - Quản lý: Triển khai kế hoạch theo tháng, tuần, tổ chức thực hiện, phân công rõ người, rõ việc. Tổ chức tốt các phong trào thi đua; Kiểm tra theo dõi, duy trì chế độ thông tin 2 chiều; Khen thưởng, phê bình kịp thời...

Thực hiện nghiêm túc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Các giải pháp thực hiện:

- Nâng cao chất lượng của công tác chủ nhiệm trong giáo dục đạo đức cho học sinh: Kết hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục đặc biệt là phụ huynh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giám sát thực hiện nội quy, quy định và thực hiện pháp luật của học sinh, đặc biệt chú ý các thời điểm trước, trong, sau dịp tết nguyên đán và cuối năm học.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, quản lý chặt chẽ hoạt động dạy học của giáo viên đặc biệt chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thanh toán học sinh yếu.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm học thêm: Ký cam kết trong giáo viên, phụ huynh và học sinh.

- Tạo điều kiện cho các đoàn thể trong trường hoạt động có hiệu quả cao.

- Phát huy tác dụng của các trang thiết bị dạy học hiện đã có. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp bổ sung cơ sở vật chất nhà trường, cảnh quan nhà trường bằng cách huy động mọi nguồn lực.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu